

Bản án số: 17/2025/HS-ST
Ngày: 26 – 9 – 2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Mỹ Như.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Xuân Sang.

2. Bà Nguyễn Thị Hồng.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lương Thị Ngọc Quỳnh – Thư ký Tòa án tại điểm cầu trung tâm tại Trụ sở TAND Khu vực 11 – Hải Phòng; Bà Vũ Thị T – Thư ký Tòa án tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố H.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 – Hải Phòng tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Khoa- Kiểm sát viên tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Khu vực 11, thành phố Hải Phòng và ông Nguyễn Trác Dương - Kiểm sát viên tại điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hải Phòng.

Ngày 26 tháng 9 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 11, thành phố Hải Phòng và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố H, Tòa án nhân dân Khu vực 11, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 13/2025/TLST- HS ngày 10 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2025/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 9 năm 2025, đối với bị cáo:

Phạm Quang T1, sinh ngày 23/4/1994, Căn cước công dân số 030094017xxx; Giới tính: Nam; Nơi thường trú và chỗ ở: Khu E, xã G, thành phố Hải Phòng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn 6/12; Con ông Phạm Quang C và bà Nguyễn Thị L. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định số 11 ngày 07/8/2023 của TAND huyện Gia Lộc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Quang T1, thời hạn là 21 tháng. Trường chấp hành xong ngày 17/5/2025; (Quyết định quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú số 80/QĐ- UBND ngày 20/05/2025 của UBND thị trấn G (từ ngày 01/07/2025 là UBND xã G, TP .H) đối với Phạm Quang T1, thời hạn quản lý từ ngày 20/05/2025 đến ngày 20/05/2027).

Nhân thân:

Quyết định số 1694/QĐ-UBND ngày 21/7/2009, UBND huyện G áp dụng biện pháp đưa vào Trường G đối với T1, thời hạn 24 tháng. T1 chấp hành tháng 7/2011;

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 17/QĐ-XPHC Ngày 17/01/2012 của Công an huyện G, phạt T1 750.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản. Trường nộp phạt ngày 10/5/2012;

Bản án số 23/2012/HSST ngày 29/3/2012 của TAND huyện Gia Lộc xử phạt T1 21 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, phải chịu 200.000 đồng án phí HSST, 774.000 đồng án phí DSST. T1 chấp hành xong án phạt tù ngày 27/3/2014. Đã nộp án phí HSST và DSST ngày 07/5/2012.

Bản án số 51/2016/HSST ngày 29/9/2016 của TAND huyện G xử phạt T1 07 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản và 200.000 đồng án phí HSST. T1 chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/02/2017. Đã nộp án phí HSST ngày 15/12/2016;

Bản án số 119/2017/HSST ngày 15/12/2017 của TAND huyện Gia Lộc xử phạt T1 24 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích và 200.000 đồng án phí HSST. T1 chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/10/2019. Đã nộp án phí HSST ngày 18/4/2018;

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC Ngày 25/3/2022 của Chủ tịch UBND xã G, phạt Trường 2.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản. T1 chưa nộp phạt (đã hết thời hiệu).

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 08/QĐ-XPHC ngày 07/7/2023 của Công an thị trấn G, phạt T1 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. T1 chưa nộp phạt (đã hết thời hiệu).

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 01/8/2025 tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố H. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Quang T1 là người đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 80/QĐ- UBND ngày 20/5/2025 của Chủ tịch UBND thị trấn G (từ ngày 01/07/2025 là Ủy ban nhân dân xã G, thành phố Hải Phòng). Sáng ngày 28/7/2025, T1 đi xe bus đến khu vực chợ C1 thuộc phường T, thành phố Hải Phòng mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy, loại Heroine với giá 100.000 đồng, rồi đi về nghĩa trang Đ thuộc địa phận Khu E, xã G, thành phố Hải Phòng sử dụng hết số ma túy vừa mua được, sau đó T1 đi về nhà. Thực hiện việc quản lý người sau cai nghiện ma túy, hồi 13 giờ 30 phút ngày 28/7/2025, Công an xã G, thành phố Hải Phòng mời làm việc, xét nghiệm nước tiểu của Phạm Quang T1 tại Trung tâm Y tế G1. Kết quả xét nghiệm: Trường D1 thử chất ma túy OPI (O - M).

Tại bản Kết luận giám định số 575 ngày 31/7/2025 của Phòng K Công an thành phố H kết luận: Mẫu nước tiểu của Phạm Quang T1 tìm thấy chất ma túy loại Morphine (*Morphine là sản phẩm chuyển hóa được tìm thấy khi con người sử dụng chất ma túy loại Heroine, Thuốc phiện và các chế phẩm từ thuốc phiện hoặc trực tiếp M*).

Tại Bản cáo trạng số 10/CT-VKSKV11, ngày 08 tháng 9 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11, thành phố Hải Phòng truy tố ra trước Tòa án để xét xử bị cáo Phạm Quang T1 về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 – Hải Phòng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Phạm Quang T1 phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo T1 từ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng đến 02 (hai) năm 06 sáu (tháng) tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/8/2025. Về xử lý vật chứng: Không phải xử lý. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên, thừa nhận việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11, thành phố Hải Phòng đối với bị cáo là đúng và bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng cơ bản là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra thể hiện tại bản tự khai, biên bản làm việc, biên bản hỏi cung, kết quả xét nghiệm, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Phạm Quang T1 là người đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 20/5/2025 của Chủ tịch UBND thị trấn G (từ ngày 01/7/2025 là Ủy ban nhân dân xã G, thành phố Hải Phòng). Sáng ngày 28/07/2025, tại nghĩa trang Đ thuộc địa phận Khu E, xã G, thành phố Hải Phòng, T1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Heroin.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; nhận thức được việc sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước nhưng bị cáo vẫn cố tình sử dụng. Ngày 07/8/2023, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 11 – Hải

Phòng) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bị cáo với thời gian 21 tháng (Quyết định số 11/2025/QĐ –ADBPHC). Bị cáo chấp hành xong ngày 17/5/2025; ngày 20/5/2025, Ủy ban nhân dân thị trấn G (nay là Ủy ban nhân dân xã G) có Quyết định số 80/QĐ- UBND, quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú đối với bị cáo, thời hạn quản lý từ ngày 20/5/2025 đến ngày 20/5/2027. Trong thời gian bị quản lý sau cai nghiện, bị cáo đã không quyết tâm từ bỏ ma túy mà trái lại, vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy cho bản thân mà bị cáo cố ý thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 28/7/2025. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Luật Hình sự. Do đó, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 – Hải Phòng đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi việc sử dụng trái phép chất ma túy không chỉ gây tác hại rất lớn về sức khỏe cho chính bản thân người sử dụng mà còn làm ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của các thế hệ sau, là gánh nặng cho mỗi gia đình, xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, tiềm ẩn những hậu quả khôn lường đến trật tự an trong toàn xã hội. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo không phải là người có nhân thân tốt, nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính và bị Tòa án kết tội và đã nhiều lần bị cáo phải đi chấp hành án nhưng bị cáo không biết lấy đó làm bài học kinh nghiệm, tu dưỡng bản thân trở thành công dân tốt mà bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo với xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, xét quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[6] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ nên chưa có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, ... và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Quang T1 phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Quang T1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/8/2025.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Quang T1 phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng.
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an TP. Hải Phòng;
- CQCSĐT Công an TP Hải Phòng.
- VKSND khu vực 11 – Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự TP. Hải Phòng;
- Cơ quan THA hình sự Công an TP. Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Mỹ Như

